

Số: 23 /KH-UBND

Nghĩa Đàn, ngày 09 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, khảo sát việc triển khai các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn năm 2023

Thực hiện Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công (DVC); Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc kiểm tra, khảo sát việc triển khai các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công. Để triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, Dịch vụ công theo đúng quy định, UBND huyện Nghĩa Đàn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, kết quả thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết TTHC, DVC theo Nghị định 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện; đề xuất giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp DVC khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm không yêu cầu công dân xuất trình các loại giấy tờ chứng minh thông tin cư trú khi đã khai thác được thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, đúng quy định của pháp luật, không gây ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các đơn vị được kiểm tra.

- Việc kiểm tra, khảo sát phải thực hiện đúng nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao, phù hợp với yêu cầu thực tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, THÀNH PHẦN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra, khảo sát:

- Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

- Bộ phận một cửa các cấp.

2. Thời gian kiểm tra: Bắt đầu từ ngày 09/02/2023 đến ngày 15/02/2023.

3. Thành phần đoàn kiểm tra, khảo sát: Gồm 07 đồng chí có tên sau:

- Ông Lê Thái Hùng – Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng đoàn;
- Ông Tạ Quang Căn – Phó Trưởng Công an huyện huyện, Phó Trưởng đoàn;
- Bà Đậu Thị Huyền, Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thành viên;
- Bà Nhữ Thị Hồng Tâm, Phó Trưởng phòng LĐ-TB&XH huyện, Thành viên;
- Bà Đặng Thị Nga, chuyên viên Phòng Tài nguyên – môi trường, Thành viên;
- Bà Chu Thị Thương, chuyên viên Phòng Tư pháp, Thành viên;
- Ông Vi Văn Hùng, Đội trưởng Đội Cảnh sát QLHC về TTXH, Công an huyện, Thư ký.

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, KHẢO SÁT

1. Nội dung kiểm tra, khảo sát

1.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức được giao trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính

- Kiểm tra việc đăng ký tài khoản để đăng nhập khai thác thông tin dân cư của cán bộ, công chức, viên chức.
- Có nắm được các phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư không.
- Có yêu cầu người dân phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh về cư trú khi tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính không.
- Có tra cứu được thông tin dân cư qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh không.
- Có hướng dẫn được người dân tự tra cứu thông tin về cư trú không.

1.2. Đối với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính

- Công tác triển khai các quy định về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo Nghị định 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ sau khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng.

- Việc phổ biến Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; hướng dẫn cho cán bộ, công chức viên chức về 07 phương thức thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú và công tác tuyên truyền, niêm yết các phương thức khai thác thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú tại Bộ phận một cửa các cấp.

- Công tác rà soát, bố trí trang thiết bị để thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra.

- Khó khăn, vướng mắc trong triển khai các quy định của Nghị Định 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ và kiến nghị, đề xuất.

1.3. Đối với UBND các cấp

- Việc ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các phòng, ban, ngành có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC sử dụng 07 phương thức để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD khi giải quyết thủ tục hành chính.

- Việc tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có giải quyết TTHC về 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân.

- Xây dựng kế hoạch thành lập Tổ kiểm tra, khảo sát việc triển khai các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Kết quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ %. Những tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc.

2. Phương pháp kiểm tra, khảo sát:

2.1. Các đơn vị, địa phương có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC tiến hành tổ chức tự kiểm tra, khảo sát theo nội dung kế hoạch, tổng hợp báo cáo (*theo đề cương*) về Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện (qua Công an huyện) trước ngày 10/02/2023

2.2. Đoàn kiểm tra, khảo sát tiến hành kiểm tra, khảo sát theo các bước cơ bản sau:

- **Bước 1:** Đoàn công tác kiểm tra, khảo sát trực tiếp tại Bộ phận Một cửa các cấp với phương pháp như sau:

+ Trao đổi trực tiếp với cán bộ được giao trách nhiệm giải quyết TTHC về các nội dung kiểm tra.

+ Kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo các hình thức: Qua hệ thống DVC trực tuyến (*có đính kèm giấy tờ, tài liệu chứng minh cư trú không; có yêu cầu xuất trình giấy tờ gì khác không; hệ thống có dữ liệu gì không...*); tiếp nhận trực tiếp (*có yêu cầu bản sao công chứng, giấy xác nhận thông tin về cư trú...*); việc lưu trữ hồ sơ (*có yêu cầu thành phần hồ sơ lưu trữ phải có giấy tờ, tài liệu chứng minh cư trú không*).

+ Kiểm tra việc chuẩn bị các điều kiện, trang bị các phương tiện phục vụ triển khai quy định (*tài khoản cán bộ; hệ thống phần mềm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; máy tính có kết nối mạng để tra cứu thông tin dân cư; chuẩn bị nội dung hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, tra cứu cung cấp thông tin cư trú...*).


+ Kiểm tra việc xử lý giải quyết hồ sơ (*trên DVC trực tuyến và tiếp nhận trực tiếp*) từ ngày 01/01/2023 có liên quan đến thông tin về nơi cư trú; tổng số bao nhiêu hồ sơ; hồ sơ có giấy tờ chứng minh nơi cư trú (*bao nhiêu loại hồ sơ; loại giấy tờ gì; bản sao công chứng CCCD, Giấy xác nhận thông tin cư trú...*); hồ sơ có thực hiện xác minh về nơi cư trú không (*bao nhiêu hồ sơ, lý do*).

- **Bước 2:** Sau khi kiểm tra tại Bộ phận Một cửa các cấp, Đoàn kiểm tra sẽ làm việc với Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã về kết quả kiểm tra, khảo sát. Đánh giá toàn diện kết quả đã đạt được; chỉ rõ tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân cụ thể, đưa ra giải pháp khắc phục, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.


IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an huyện chủ trì thực hiện Kế hoạch; bố trí phương tiện phục vụ Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch đề ra. Kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo Tổ công tác Đề án 06 huyện và Công an tỉnh theo đúng quy định.

2. Trưởng các cơ quan, ban ngành cấp huyện (có bố trí Bộ phận 1 cửa); Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, tiến hành tổ chức tự kiểm tra, báo cáo tự kiểm tra về Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện (qua Công an huyện) **trước ngày 10/02/2023**; chuẩn bị tốt nội dung báo cáo, tài liệu và bố trí thành phần làm việc với đoàn kiểm tra của UBND tỉnh.

Đề nghị Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. / 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện;
- Phòng, ban, ngành cấp huyện;
- UBND 23 xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CAH. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Võ Tiến Sỹ